



BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐH DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
(MTH 102 BIS-DIS-FIS-HIS-JIS-LIS-NIS)

1/11

MÔN : TOÁN CAO CẤP C2 * MÃ MÔN : MTH102

Số TC : 2

Học kỳ : 2

Lần thi : 1

Thời gian : 9h30 NGÀY 01/04/2013 Phòng : 413/1

STT	MÃ SV	HỌ VÀ TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
							SỐ	CHỮ	
1	1820255389	Trần Thị Kim An	MTH 102 BIS	K18PSU_KKT2					
2	1820255894	Trần Thị Lan Anh	MTH 102 BIS	K18PSU_KKT2					
3	1821214857	Đoàn Phạm Thái Bảo	MTH 102 BIS	K18PSU_QTH2					
4	1820716095	Phùng Thị Diễm	MTH 102 BIS	K18PSU_DLK1					
5	1820214261	Lê Nguyễn Hương Dương	MTH 102 BIS	K18PSU_QTH2					
6	1820715741	Trần Anh Hoa	MTH 102 BIS	K18PSU_DLK2					
7	1821253897	Trương Công Huy	MTH 102 BIS	K18PSU_KKT2					
8	1820715413	Lê Hoàng Việt Khanh	MTH 102 BIS	K18PSU_DLK1					
9	172338238	Ngô Vũ Khánh	MTH 102 BIS	K18PSU_KKT2					
10	1820231973	Nguyễn Thị Mỹ Linh	MTH 102 BIS	K18PSU_QNH2					
11	1820255357	Lê Thị Thùy Linh	MTH 102 BIS	K18PSU_KKT2					
12	1820255892	Trần Gia Linh	MTH 102 BIS	K18PSU_KKT2					
13	1820716096	Nguyễn Thị Ái My	MTH 102 BIS	K18PSU_DLK2					
14	1821243648	Lê Hữu Hoài Nam	MTH 102 BIS	K18PSU_QNH1					
15	1820254362	Nguyễn Thị Như Ngọc	MTH 102 BIS	K18PSU_KKT1					
16	1820715410	Hoàng Thị Mỹ Ngọc	MTH 102 BIS	K18PSU_DLK1					
17	1820255720	Phạm Thị Hồng Nhung	MTH 102 BIS	K18PSU_KKT2					
18	1821254923	Lương Thanh Phương	MTH 102 BIS	K18PSU_KKT1					
19	1820214859	Nguyễn Trần Tú Uyên	MTH 102 BIS	K18PSU_DLK2					
20	1820716462	Đào Mai Như Quỳnh	MTH 102 BIS	K18PSU_DLK2					
21	1820256632	Phan Thị Thanh	MTH 102 BIS	K18PSU_KKT2					
22	1820713705	Phạm Thị Thảo	MTH 102 BIS	K18PSU_DLK2					
23									
24									
25									
26									
27									
28									
29									
30									
31									
32									

Số SV vắng: _____ Đình chỉ: _____ Tổng số bài: _____ Tổng số tờ: _____

NGƯỜI LẬP

GIÁM THỊ

GIÁM KHẢO 1

GIÁM KHẢO 2

PHÒNG KHẢO THÍ

NGUYỄN HỒNG GIANG



BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐH DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
(MTH 102 BIS-DIS-FIS-HIS-JIS-LIS-NIS)

2/11

MÔN : TOÁN CAO CẤP C2 * MÃ MÔN : MTH102

Số TC : 2

Học kỳ : 2

Lần thi : 1

Thời gian : 9h30 NGÀY 01/04/2013 Phòng : 413/2

STT	MÃ SV	HỌ VÀ TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
							SỐ	CHỮ	
1	1820714399	Đinh Thị Phương Thảo	MTH 102 BIS	K18PSU_DLK2					
2	1820714411	Đoàn Phương Thảo	MTH 102 BIS	K18PSU_DLK1					
3	1821253688	Nguyễn Thành Tín	MTH 102 BIS	K18PSU_KKT2					
4	1820244309	Phạm Nguyễn Minh Trang	MTH 102 BIS	K18PSU_QNH2					
5	1820714401	Phạm Thị Tường	MTH 102 BIS	K18PSU_DLK2					
6	1821244899	Nguyễn Đình Quốc Việt	MTH 102 BIS	K18PSU_QNH2					<i>Nợ HP</i>
7	1820253686	Lê Thị Vân Anh	MTH 102 DIS	K18PSU_KKT1					
8	1820213622	Lê Thị Phước Ánh	MTH 102 DIS	K18PSU_QTH1					
9	1821213627	Hoàng Lê Phi Bảo	MTH 102 DIS	K18PSU_QTH1					
10	1820213618	Trần Thị Lệ Hằng	MTH 102 DIS	K18PSU_QTH1					
11	1820253898	Nguyễn Thị Hằng	MTH 102 DIS	K18PSU_KKT1					
12	1820256447	Huỳnh Lê Lệ Hằng	MTH 102 DIS	K18PSU_KKT2					
13	1820253900	Lê Thị Nhật Hiếu	MTH 102 DIS	K18PSU_KKT1					
14	1820256331	Ngô Thị Mỹ Hoa	MTH 102 DIS	K18PSU_KKT2					
15	1821214863	Nguyễn Xuân Hoàng	MTH 102 DIS	K18PSU_QTH1					
16	1821215698	Cù Thanh Hoàng	MTH 102 DIS	K18PSU_QTH1					
17	1820214249	Trần Lê Khánh Huyền	MTH 102 DIS	K18PSU_QTH1					
18	1820254927	Hoàng Thị Lài	MTH 102 DIS	K18PSU_KKT2					
19	1820254357	Nguyễn Lê Diệu Linh	MTH 102 DIS	K18PSU_KKT1					
20	1820214865	Phan Thị Mai	MTH 102 DIS	K18PSU_QTH1					
21	1820213885	Phạm Thị Bích Ngọc	MTH 102 DIS	K18PSU_QTH1					
22	1820214246	Ngô Hồng Ngọc	MTH 102 DIS	K18PSU_QTH1					<i>Hoãn thi</i>
23									
24									
25									
26									
27									
28									
29									
30									
31									
32									

Số SV vắng: _____ Đình chỉ: _____ Tổng số bài: _____ Tổng số tờ: _____

NGƯỜI LẬP

GIÁM THỊ

GIÁM KHẢO 1

GIÁM KHẢO 2

PHÒNG KHẢO THÍ

NGUYỄN HỒNG GIANG



BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐH DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
(MTH 102 BIS-DIS-FIS-HIS-JIS-LIS-NIS)

3/11

Số TC : 2

Học kỳ : 2

Lần thi : 1

MÔN : TOÁN CAO CẤP C2 * MÃ MÔN : MTH102

Thời gian : 9h30 NGÀY 01/04/2013 Phòng : 414/1

STT	MÃ SV	HỌ VÀ TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
							SỐ	CHỮ	
1	1821213619	Huỳnh Văn Ngọc	MTH 102 DIS	K18PSU_QTH1					
2	1820254361	Lê Nguyễn Thảo Nguyên	MTH 102 DIS	K18PSU_KKT1					
3	1820213881	Huỳnh Thị Ái Nhi	MTH 102 DIS	K18PSU_QTH1					
4	1820214244	Hoàng Cát Nhi	MTH 102 DIS	K18PSU_QTH1					
5	1820254358	Trương Thị Yến Nhi	MTH 102 DIS	K18PSU_KKT1					
6	1820256079	Phạm Quỳnh Nhi	MTH 102 DIS	K18PSU_KKT2					
7	1820256449	Trương Nguyễn Quỳ Nhi	MTH 102 DIS	K18PSU_KKT2					
8	1821215330	Lê Thị Ý Nhi	MTH 102 DIS	K18PSU_QTH1					
9	1821254363	Đinh Xuân Phú	MTH 102 DIS	K18PSU_KKT2					
10	1821215327	Nguyễn Trọng Phúc	MTH 102 DIS	K18PSU_QTH1					
11	1821216056	Hồ Đăng Thắng	MTH 102 DIS	K18PSU_QTH1					
12	1820715419	Hồ Thị Trâm	MTH 102 DIS	K18PSU_DLK1					
13	1820256448	Nguyễn Lê Bảo Trân	MTH 102 DIS	K18PSU_KKT2					
14	1820254349	Hoàng Quỳnh Trang	MTH 102 DIS	K18PSU_KKT1					
15	1820714405	Nguyễn Huỳnh Thùy Trinh	MTH 102 DIS	K18PSU_DLK1					
16	1820254352	Huỳnh Nguyễn Ngọc Trung	MTH 102 DIS	K18PSU_KKT1					
17	1821216058	Đỗ Phương Tuấn	MTH 102 DIS	K18PSU_QTH1					
18	1821216220	Phan Anh Tuấn	MTH 102 DIS	K18PSU_QTH1					
19	1821245354	Nguyễn Phạm Anh Tuấn	MTH 102 DIS	K18PSU_QTH1					
20	1821715415	Nguyễn Đức Tuấn	MTH 102 DIS	K18PSU_DLK1					
21	1821253676	Đặng Thanh Tùng	MTH 102 DIS	K18PSU_KKT2					
22	1820253673	Bùi Thị Kim Tuyền	MTH 102 DIS	K18PSU_KKT1					
23									
24									
25									
26									
27									
28									
29									
30									
31									
32									

Số SV vắng: _____ Đình chỉ: _____ Tổng số bài: _____ Tổng số tờ: _____

NGƯỜI LẬP

GIÁM THỊ

GIÁM KHẢO 1

GIÁM KHẢO 2

PHÒNG KHẢO THÍ

NGUYỄN HỒNG GIANG



BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐH DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
(MTH 102 BIS-DIS-FIS-HIS-JIS-LIS-NIS)

4/11

Số TC : 2

Học kỳ : 2

Lần thi : 1

MÔN : TOÁN CAO CẤP C2 * MÃ MÔN : MTH102

Thời gian : 9h30 NGÀY 01/04/2013 Phòng : 414/2

STT	MÃ SV	HỌ VÀ TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
							SỐ	CHỮ	
1	1820213879	Nguyễn Hoàng Yến Vi	MTH 102 DIS	K18PSU_QTH1					
2	1820715418	Trương Nữ Lan Anh	MTH 102 FIS	K18PSU_DLK2					
3	1821245707	Trương Đăng Bảo	MTH 102 FIS	K18PSU_QNH2					
4	1821211959	Nguyễn Ngọc Hoàng Châu	MTH 102 FIS	K18PSU_QTH1					
5	1820255384	Trần Thị Thi Chi	MTH 102 FIS	K18PSU_KKT2					
6	1820256080	Nguyễn Thị Bích Dung	MTH 102 FIS	K18PSU_KKT2					
7	172146429	Nguyễn Thị Ánh Dương	MTH 102 FIS	K17CMU_TTT					
8	1820243652	Đặng Kiều Duyên	MTH 102 FIS	K18PSU_QNH1					
9	172146430	Nguyễn Hoàng Hạ	MTH 102 FIS	K17CMU_TTT					
10	1820255719	Mai Thị Thanh Hằng	MTH 102 FIS	K18PSU_KKT2					
11	1820213878	Trương Thị Mỹ Hiếu	MTH 102 FIS	K18PSU_QTH1					
12	1821244300	Phạm Trung Hiếu	MTH 102 FIS	K18PSU_QNH1					
13	1820243651	Nguyễn Lý Hồng Hoa	MTH 102 FIS	K18PSU_QNH1					
14	1821254359	Nguyễn Thiện Hưng	MTH 102 FIS	K18PSU_KKT2					
15	172116436	Đỗ Phúc Huy	MTH 102 FIS	K17CMU_TTT					
16	1821243650	Trần Công Huy	MTH 102 FIS	K18PSU_QNH2					
17	172146431	Nguyễn Trần Thanh Huyền	MTH 102 FIS	K17CMU_TTT					
18	1821245710	Phạm Khải	MTH 102 FIS	K18PSU_QNH2					
19	1820714402	Lương Thị Thúy Liễu	MTH 102 FIS	K18PSU_DLK1					
20	1821253691	Nguyễn Phạm Hoàng Ly	MTH 102 FIS	K18PSU_KKT2					
21	1820214235	Đồng Thị Thanh Mai	MTH 102 FIS	K18PSU_QTH1					
22	1820354430	Đỗ Thục Huyền My	MTH 102 FIS	K18PSU_DLK2					
23									
24									
25									
26									
27									
28									
29									
30									
31									
32									

Số SV vắng: _____ Đình chỉ: _____ Tổng số bài: _____ Tổng số tờ: _____

NGƯỜI LẬP

GIÁM THỊ

GIÁM KHẢO 1

GIÁM KHẢO 2

PHÒNG KHẢO THÍ

NGUYỄN HỒNG GIANG



BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐH DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
(MTH 102 BIS-DIS-FIS-HIS-JIS-LIS-NIS)

5/11

MÔN : TOÁN CAO CẤP C2 * MÃ MÔN : MTH102

Số TC : 2

Học kỳ : 2

Lần thi : 1

Thời gian : 9h30 NGÀY 01/04/2013 Phòng : 407/1

STT	MÃ SV	HỌ VÀ TÊN		LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								SỐ	CHỮ	
1	1820714403	Nguyễn Kim	Ngân	MTH 102 FIS	K18PSU_DLK1					
2	172146432	Văn Quốc	Nguyên	MTH 102 FIS	K17CMU_TTT					
3	1820714961	Đỗ Hoàng	Nguyên	MTH 102 FIS	K18PSU_DLK2					
4	1821243649	Trương Hoài Sinh	Phúc	MTH 102 FIS	K18PSU_QNH1					
5	1820216517	Lê Thị Minh	Phương	MTH 102 FIS	K18PSU_QTH1					
6	1821254350	Nguyễn Văn	Quang	MTH 102 FIS	K18PSU_KKT2					
7	1820216061	Nguyễn Sơn	Thành	MTH 102 FIS	K18PSU_QTH2					Nợ HP
8	172116440	Nguyễn Đình	Thịnh	MTH 102 FIS	K17CMU_TTT					
9	172116441	Đào Duy	Thông	MTH 102 FIS	K17CMU_TTT					
10	1820214260	Huỳnh Thị Tuyết	Trình	MTH 102 FIS	K18PSU_QTH1					
11	1820255721	Phạm Ngọc	Trình	MTH 102 FIS	K18PSU_KKT2					
12	1821213877	Phạm Duy	Trung	MTH 102 FIS	K18PSU_QTH1					
13	1820716343	Nguyễn Thị Cẩm	Vân	MTH 102 FIS	K18PSU_DLK2					
14	1821216060	Nguyễn Tuấn	Anh	MTH 102 HIS	K18PSU_QTH1					Nợ HP
15	1821214229	Trần Viết	Bình	MTH 102 HIS	K18PSU_QTH2					
16	1821214253	Trần Công	Danh	MTH 102 HIS	K18PSU_QTH2					
17	172336846	Nguyễn Đình	Đạt	MTH 102 HIS	K18PSU_QTH2					
18	1820214257	Nguyễn Thị Như	Hằng	MTH 102 HIS	K18PSU_QTH2					
19	1820213617	Trần Thị Thanh	Hiền	MTH 102 HIS	K18PSU_QTH2					
20	1820215331	Kiều Thị	Hoa	MTH 102 HIS	K18PSU_QTH2					
21	1821214247	Phạm Trương	Huy	MTH 102 HIS	K18PSU_QTH2					
22	1821213880	Nguyễn Đức	Khiêm	MTH 102 HIS	K18PSU_QTH2					
23										
24										
25										
26										
27										
28										
29										
30										
31										
32										

Số SV vắng: _____ Đình chỉ: _____ Tổng số bài: _____ Tổng số tờ: _____

NGƯỜI LẬP

GIÁM THỊ

GIÁM KHẢO 1

GIÁM KHẢO 2

PHÒNG KHẢO THÍ

NGUYỄN HỒNG GIANG



BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐH DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
(MTH 102 BIS-DIS-FIS-HIS-JIS-LIS-NIS)

6/11

MÔN : TOÁN CAO CẤP C2 * MÃ MÔN : MTH102

Số TC : 2

Học kỳ : 2

Lần thi : 1

Thời gian : 9h30 NGÀY 01/04/2013 Phòng : 407/2

STT	MÃ SV	HỌ VÀ TÊN		LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								SỐ	CHỮ	
1	1821214858	Cao Đăng	Khoa	MTH 102 HIS	K18PSU_QTH2					
2	1820716524	Đỗ Nhật	Linh	MTH 102 HIS	K18PSU_DLK2					
3	1820255893	Trần Thị Như	Ngọc	MTH 102 HIS	K18PSU_KKT2					
4	1820215308	Khương Thị Thảo	Nguyên	MTH 102 HIS	K18PSU_QTH2					
5	1820216436	Bùi Thị Ngọc	Nhi	MTH 102 HIS	K18PSU_QTH2					
6	1820714413	Nguyễn Thị Mỹ	Nhi	MTH 102 HIS	K18PSU_DLK2					
7	1820214860	Trần Thị Kiều	Nhiên	MTH 102 HIS	K18PSU_QTH1					
8	1821213628	Nguyễn Hoàng	Phúc	MTH 102 HIS	K18PSU_QTH2					
9	1821214856	Phạm Xuân	Phương	MTH 102 HIS	K18PSU_QTH2					
10	1820213612	Phan Thị Thanh	Tâm	MTH 102 HIS	K18PSU_QTH2					
11	1820214258	Trương Trần Thanh	Tâm	MTH 102 HIS	K18PSU_QTH2					
12	1821213625	Nguyễn Quốc	Thái	MTH 102 HIS	K18PSU_QTH2					
13	1821214255	Huỳnh Bá	Thành	MTH 102 HIS	K18PSU_QTH2					
14	1820214862	Lê Thị Thu	Thảo	MTH 102 HIS	K18PSU_QTH2					
15	1821214868	Nguyễn Văn	Thiện	MTH 102 HIS	K18PSU_QTH2					
16	1821214250	Đào Ngọc	Thịnh	MTH 102 HIS	K18PSU_QTH1					
17	1821214259	Trương Nguyễn Quốc	Thịnh	MTH 102 HIS	K18PSU_QTH2					
18	1821214861	Nguyễn	Thịnh	MTH 102 HIS	K18PSU_QTH2					Nợ HP
19	1820214864	Nguyễn Anh	Thư	MTH 102 HIS	K18PSU_QTH2					
20	1821214248	Đỗ Sơn	Thục	MTH 102 HIS	K18PSU_QTH2					
21	1820714963	Tổng Thị Xuân	Thùy	MTH 102 HIS	K18PSU_DLK2					
22	1820215699	Trần Thị Bích	Trâm	MTH 102 HIS	K18PSU_QTH2					
23										
24										
25										
26										
27										
28										
29										
30										
31										
32										

Số SV vắng: _____ Đình chỉ: _____ Tổng số bài: _____ Tổng số tờ: _____

NGƯỜI LẬP

GIÁM THỊ

GIÁM KHẢO 1

GIÁM KHẢO 2

PHÒNG KHẢO THÍ

NGUYỄN HỒNG GIANG



BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐH DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
(MTH 102 BIS-DIS-FIS-HIS-JIS-LIS-NIS)

7/11

MÔN : TOÁN CAO CẤP C2 * MÃ MÔN : MTH102

Số TC : 2

Học kỳ : 2

Lần thi : 1

Thời gian : 9h30 NGÀY 01/04/2013 Phòng : 408/1

STT	MÃ SV	HỌ VÀ TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
							SỐ	CHỮ	
1	1820213626	Nguyễn Thị Anh Trang	MTH 102 HIS	K18PSU_QTH2					
2	1820215697	Phạm Hà Phương Trang	MTH 102 HIS	K18PSU_QTH2					
3	1820216057	Phan Thị Việt Trinh	MTH 102 HIS	K18PSU_QTH2					
4	172146434	Nguyễn Đức Tùng	MTH 102 HIS	K17PSU_KKT2					Nợ HP
5	1820213623	Lê Thị Thảo Uyên	MTH 102 HIS	K18PSU_QTH1					
6	1820213624	Ngô Thị Minh Uyên	MTH 102 HIS	K18PSU_QTH2					
7	1820214866	Ngô Thị Ngọc Vân	MTH 102 HIS	K18PSU_QTH2					
8	1821213620	Trần Văn Vũ	MTH 102 HIS	K18PSU_QTH2					
9	1820214245	Võ Thị Hoàng Yến	MTH 102 HIS	K18PSU_QTH1					
10	1820233637	Đỗ Thị Hoàng Anh	MTH 102 JIS	K18PSU_QNH1					
11	1821255382	Lê Quốc Bảo	MTH 102 JIS	K18PSU_KKT1					
12	1821244897	Phạm Anh Chí	MTH 102 JIS	K18PSU_QNH1					
13	1820255386	Vũ Thị Đào	MTH 102 JIS	K18PSU_KKT2					
14	1821244303	Phạm Trung Đạt	MTH 102 JIS	K18PSU_QNH1					
15	1820714406	Trần Thị Diễm	MTH 102 JIS	K18PSU_DLK2					
16	171325911	Trần Thị Thanh Hải	MTH 102 JIS	PSUQNH2					
17	1821714965	Văn Nguyễn Nhật Hằng	MTH 102 JIS	K18PSU_DLK2					
18	1820215326	Hồ Thị Thu Hiền	MTH 102 JIS	K18PSU_QTH2					
19	1820244898	Lê Thảo Lan	MTH 102 JIS	K18PSU_QNH2					
20	1820243653	Phan Thị Ly Ly	MTH 102 JIS	K18PSU_QNH1					
21	1820243891	Trần Thị Na	MTH 102 JIS	K18PSU_QNH1					
22	1821244312	Đỗ Anh Ngọc	MTH 102 JIS	K18PSU_QNH1					
23									
24									
25									
26									
27									
28									
29									
30									
31									
32									

Số SV vắng: _____ Đình chỉ: _____ Tổng số bài: _____ Tổng số tờ: _____

NGƯỜI LẬP

GIÁM THỊ

GIÁM KHẢO 1

GIÁM KHẢO 2

PHÒNG KHẢO THÍ

NGUYỄN HỒNG GIANG



BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐH DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
(MTH 102 BIS-DIS-FIS-HIS-JIS-LIS-NIS)

8/11

Số TC : 2

Học kỳ : 2

Lần thi : 1

MÔN : TOÁN CAO CẤP C2 * MÃ MÔN : MTH102

Thời gian : 9h30 NGÀY 01/04/2013 Phòng : 408/2

STT	MÃ SV	HỌ VÀ TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
							SỐ	CHỮ	
1	1820244310	Nguyễn Đặng Thanh Nguyên	MTH 102 JIS	K18PSU_QNH2					
2	1820243890	Lê Thị Thùy Nhi	MTH 102 JIS	K18PSU_QNH1					
3	1820256081	Trần Phước Anh Nhi	MTH 102 JIS	K18PSU_KKT2					
4	1820244304	Trần Thị Quỳnh Oanh	MTH 102 JIS	K18PSU_QNH1					
5	1821244316	Nguyễn Đăng Phú	MTH 102 JIS	K18PSU_QNH1					<i>Nợ HP</i>
6	1820245706	Lê Lan Phương	MTH 102 JIS	K18PSU_QNH1					
7	1820265396	Nguyễn Thị Thu Thanh	MTH 102 JIS	K18PSU_KKT2					
8	1820246225	Nguyễn Thị Anh Thơ	MTH 102 JIS	K18PSU_QNH1					<i>Nợ HP</i>
9	1821244305	Doãn Duy Thức	MTH 102 JIS	K18PSU_QNH1					
10	1820253683	Dương Quỳnh Tiên	MTH 102 JIS	K18PSU_KKT1					
11	1821244306	Võ Phi Hùng Tiến	MTH 102 JIS	K18PSU_QNH1					
12	1821254353	Phạm Quốc Tiến	MTH 102 JIS	K18PSU_KKT1					
13	1821244311	Phan Thanh Toàn	MTH 102 JIS	K18PSU_QNH1					
14	1820243889	Đoàn Thị Minh Trâm	MTH 102 JIS	K18PSU_QNH1					
15	1820246067	Lê Duy Bảo Trâm	MTH 102 JIS	K18PSU_QNH1					
16	1820246224	Huỳnh Trương Ngọc Trâm	MTH 102 JIS	K18PSU_QNH1					
17	1820253674	Mai Thị Quỳnh Trang	MTH 102 JIS	K18PSU_KKT1					
18	1821246227	Lương Mậu Trung	MTH 102 JIS	K18PSU_QNH2					
19	1821243646	Ngô Quốc Tuấn	MTH 102 JIS	K18PSU_QNH1					
20	1821244302	Trần Duy Tuấn	MTH 102 JIS	K18PSU_QNH1					<i>Nợ HP</i>
21	1821244314	Lê Anh Tuấn	MTH 102 JIS	K18PSU_QNH1					
22	1820253685	Lê Trần Ngọc Uyên	MTH 102 JIS	K18PSU_KKT1					
23									
24									
25									
26									
27									
28									
29									
30									
31									
32									

Số SV vắng: _____ Đình chỉ: _____ Tổng số bài: _____ Tổng số tờ: _____

NGƯỜI LẬP

GIÁM THỊ

GIÁM KHẢO 1

GIÁM KHẢO 2

PHÒNG KHẢO THÍ

NGUYỄN HỒNG GIANG



BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐH DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
(MTH 102 BIS-DIS-FIS-HIS-JIS-LIS-NIS)

9/11

Số TC : 2

Học kỳ : 2

Lần thi : 1

MÔN : TOÁN CAO CẤP C2 * MÃ MÔN : MTH102

Thời gian : 9h30 NGÀY 01/04/2013 Phòng : 507/1

STT	MÃ SV	HỌ VÀ TÊN		LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								SỐ	CHỮ	
1	1821243892	Đặng Ngọc	Vinh	MTH 102 JIS	K18PSU_QNH1					
2	1820245709	Lê Thị Hương	Xuân	MTH 102 JIS	K18PSU_QNH1					
3	1821255722	Lê Hoàng	Bảo	MTH 102 LIS	K18PSU_KKT1					
4	1821714400	Trần Văn	Bình	MTH 102 LIS	K18PSU_DLK2					
5	1820716635	Phan Thị Ngọc	Châu	MTH 102 LIS	K18PSU_DLK2					
6	1821254922	Trương Hùng	Cường	MTH 102 LIS	K18PSU_KKT1					
7	1821254925	Hoàng Tiến	Đạt	MTH 102 LIS	K18PSU_KKT1					
8	1820213884	Phạm Thị Hồng	Duyên	MTH 102 LIS	K18PSU_QTH1					
9	1821713712	Bùi Minh	Huy	MTH 102 LIS	K18PSU_DLK2					
10	1820246226	Nguyễn Hoàng Bích	Huyền	MTH 102 LIS	K18PSU_QNH2					
11	1820715412	Nguyễn Thị Diệu	Huyền	MTH 102 LIS	K18PSU_DLK2					
12	1821254926	Nguyễn Cao Hoàng	Lân	MTH 102 LIS	K18PSU_KKT1					
13	1820714958	Trần Mỹ	Linh	MTH 102 LIS	K18PSU_DLK2					
14	1821713708	Nguyễn Văn	Minh	MTH 102 LIS	K18PSU_DLK2					
15	1820716551	Lê Thị Tuyết	My	MTH 102 LIS	K18PSU_DLK2					Nợ HP
16	1821213621	Trần Nguyên	Nam	MTH 102 LIS	K18PSU_QTH1					
17	1820713714	Phan Thị Kim	Ngân	MTH 102 LIS	K18PSU_DLK2					
18	1820253687	Võ Thị Thu	Nguyệt	MTH 102 LIS	K18PSU_KKT1					
19	1820253681	Nguyễn Thị Thanh	Nhàn	MTH 102 LIS	K18PSU_KKT1					
20	1821255391	Võ Thiện	Nhân	MTH 102 LIS	K18PSU_KKT1					
21	1820714410	Phạm Thị Mỹ	Nhật	MTH 102 LIS	K18PSU_DLK2					
22	1821714412	Trương Nguyễn Công	Tài	MTH 102 LIS	K18PSU_DLK2					
23										
24										
25										
26										
27										
28										
29										
30										
31										
32										

Số SV vắng: _____ Đình chỉ: _____ Tổng số bài: _____ Tổng số tờ: _____

NGƯỜI LẬP

GIÁM THỊ

GIÁM KHẢO 1

GIÁM KHẢO 2

PHÒNG KHẢO THÍ

NGUYỄN HỒNG GIANG



BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐH DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
(MTH 102 BIS-DIS-FIS-HIS-JIS-LIS-NIS)

10/11

MÔN : TOÁN CAO CẤP C2 * MÃ MÔN : MTH102

Số TC : 2

Học kỳ : 2

Lần thi : 1

Thời gian : 9h30 NGÀY 01/04/2013 Phòng : 507/2

STT	MÃ SV	HỌ VÀ TÊN		LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								SỐ	CHỮ	
1	1820244901	Lưu Thị Thanh	Tâm	MTH 102 LIS	K18PSU_QNH2					
2	1821253672	Hoàng Trung	Thành	MTH 102 LIS	K18PSU_KKT2					
3	1820254355	Nguyễn Thị	Thảo	MTH 102 LIS	K18PSU_KKT1					
4	1821255387	Nguyễn Khánh	Thiện	MTH 102 LIS	K18PSU_KKT1					
5	1821245353	Kiều Gia	Thịnh	MTH 102 LIS	K18PSU_QNH2					
6	1820716099	Dương Từ Thị Ngọc	Tiên	MTH 102 LIS	K18PSU_DLK2					
7	1821255383	Phan Thanh	Tín	MTH 102 LIS	K18PSU_KKT1					
8	1821714398	Cao Hữu	Tín	MTH 102 LIS	K18PSU_DLK2					
9	1820716097	Nguyễn Thị Thanh	Tĩnh	MTH 102 LIS	K18PSU_DLK2					
10	1820246321	Huỳnh Bích	Trâm	MTH 102 LIS	K18PSU_QNH2					
11	1820253680	Hoàng Thị Thùy	Trâm	MTH 102 LIS	K18PSU_KKT1					
12	1820254354	Nguyễn Thị Huyền	Trang	MTH 102 LIS	K18PSU_KKT1					
13	1820714414	Nguyễn Thị Thùy	Trang	MTH 102 LIS	K18PSU_DLK2					
14	1821715417	Lê Trung Bảo	Trọng	MTH 102 LIS	K18PSU_DLK2					
15	1820254360	Võ Trần Hà	Vi	MTH 102 LIS	K18PSU_KKT1					
16	1820253901	Cao Thị Phương	Hà	MTH 102 NIS	K18PSU_KKT1					
17	1820254921	Lê Thị	Hải	MTH 102 NIS	K18PSU_KKT1					
18	1820714416	Phan Thị Thanh	Hiếu	MTH 102 NIS	K18PSU_DLK1					Nợ HP
19	1820253678	Phạm Thị	Hồng	MTH 102 NIS	K18PSU_KKT1					
20	1820253903	Bùi Xuân	Hồng	MTH 102 NIS	K18PSU_KKT1					
21	1821716463	Trương Lê Gia	Huy	MTH 102 NIS	K18PSU_DLK1					
22	1820713715	Nguyễn Thị Mỹ	Lệ	MTH 102 NIS	K18PSU_DLK2					
23										
24										
25										
26										
27										
28										
29										
30										
31										
32										

Số SV vắng: _____ Đình chỉ: _____ Tổng số bài: _____ Tổng số tờ: _____

NGƯỜI LẬP

GIÁM THỊ

GIÁM KHẢO 1

GIÁM KHẢO 2

PHÒNG KHẢO THÍ

NGUYỄN HỒNG GIANG



BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐH DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
(MTH 102 BIS-DIS-FIS-HIS-JIS-LIS-NIS)

11/11

MÔN : TOÁN CAO CẤP C2 * MÃ MÔN : MTH102

Số TC : 2

Học kỳ : 2

Lần thi : 1

Thời gian : 9h30 NGÀY 01/04/2013 Phòng : 508

STT	MÃ SV	HỌ VÀ TÊN		LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								SỐ	CHỮ	
1	1820254351	Lê Thị Phương	Liên	MTH 102 NIS	K18PSU_KKT1					
2	1820714408	Phùng Thị Hồng	Linh	MTH 102 NIS	K18PSU_DLK1					
3	1820713710	Nguyễn Thị Hiền	Minh	MTH 102 NIS	K18PSU_DLK1					
4	1820714962	Lê Thị My	My	MTH 102 NIS	K18PSU_DLK2					
5	1820714959	Phan Thị Hoài	Phương	MTH 102 NIS	K18PSU_DLK2					
6	1821713709	Võ Đức	Thắng	MTH 102 NIS	K18PSU_DLK1					
7	1821714407	Phạm Quang Tường	Tiến	MTH 102 NIS	K18PSU_DLK1					
8	1821253677	Nguyễn Trung	Tín	MTH 102 NIS	K18PSU_KKT2					
9	1820245879	Hoàng Thị Bích	Trâm	MTH 102 NIS	K18PSU_QNH1					
10	122331357	Văn Thị Việt	Trinh	MTH 102 NIS	K13QTH3					
11	1821214867	Dương Thanh	Tùng	MTH 102 NIS	K18PSU_QTH2					
12	1820715416	Lê Hoàng	Uyên	MTH 102 NIS	K18PSU_DLK1					
13	1820715411	Nguyễn Thị Cẩm	Vân	MTH 102 NIS	K18PSU_DLK1					
14	1821716693	Cao Quảng Nguyên	Vũ	MTH 102 NIS	K18PSU_DLK1					
15	1820713711	Phan Thái Hoàng	Vy	MTH 102 NIS	K18PSU_DLK1					
16	1820255890	Lê Thị Như	Ý	MTH 102 NIS	K18PSU_KKT2					
17	1820215332	Nguyễn Thị Thúy	Yên	MTH 102 NIS	K18PSU_QTH1					
18	1820244308	Nguyễn Hải	Yến	MTH 102 NIS	K18PSU_QNH2					
19										
20										
21										
22										
23										
24										
25										
26										
27										
28										
29										
30										
31										
32										

Số SV vắng: _____ Đình chỉ: _____ Tổng số bài: _____ Tổng số tờ: _____

NGƯỜI LẬP

GIÁM THỊ

GIÁM KHẢO 1

GIÁM KHẢO 2

PHÒNG KHẢO THÍ

NGUYỄN HỒNG GIANG